

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33/2022/HSST**

Ngày: 29/3/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Thúy

*Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Võ Thanh Nga
2. Ông Bùi Anh Tuấn

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Phan Quế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4 Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Đào Văn Thơ – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST - HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2022/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Nguyễn Duy K**, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 204/137 A, Phường B, Quận C, TP. Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Lê Thị Mỹ K2, sinh năm 1979, (cha: Không rõ); chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn với bà Phạm Thị Xuân H4, sinh năm 1991 và có 01 con chung sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ 30/6/2021. “Có mặt”

- Bị hại: Ông **Nguyễn Hồng H**, sinh năm 1987. Cư ngụ tại 356 X, Phường Y, Quận Z, TP. Hồ Chí Minh. “Vắng mặt”

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông **Trần H2**, sinh năm 1958. Hộ khẩu thường trú: 256/78/11 U, Phường O, Quận P, TP. Hồ Chí Minh. Địa chỉ: 26B/33 Q, Phường J, Quận P, TP. Hồ Chí Minh. “Vắng mặt”

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 06 năm 2021, Lê Nguyễn Duy K điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo màu xanh – trắng biển số 59M2 – 2XXXX đến cửa hàng điện thoại “Đăng Khoa”, số 356 X, Phường Y, Quận Z khi đến nơi K dừng xe phía ngoài rồi đi bộ đến gặp ông Hoàng Hồng Hà (chủ cửa hàng) trao đổi mua 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu trắng giá 7.000.000 (bảy triệu) đồng, K đồng ý mua và hỏi có tặng kèm phụ kiện gì hay không, ông Hà trả lời là được tặng sạc pin và ốp lưng. Trong lúc ông Hà ngồi phía trong quầy hàng quay lưng để lấy ốp

lưng điện thoại thì K ở ngoài liền cầm chiếc điện thoại trên rồi nhanh chóng chạy bộ ra xe gắn máy biển số 59M2-2XXXX, nổ máy nhanh chóng tẩu thoát theo đường Xóm Chiếu hướng về đường Tôn Thất Thuyết, ông Hà truy hô được Tổ tuần tra Công an Phường 14 truy đuổi, đến trước số 576/76/2 A, Phường B, Quận C K bị té ngã, chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng bị rơi xuống đất, K sợ bị bắt nên bỏ lại xe gắn máy và điện thoại chạy bộ vào trong hẻm để tẩu thoát. Khi chạy đến trước số 500/38 A, Phường B, Quận C thì K bị bắt giữ và đưa người, điện thoại, xe máy về trụ sở Công an Phường 14 để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 4, K đã thừa nhận hành vi lợi dụng sơ hở của ông Hà đang ở trong quầy hàng quay lưng lấy ốp lưng điện thoại rồi cầm điện thoại nhanh chóng tẩu thoát.

Theo Kết luận định giá tài sản số 88/KL - HĐĐGTS ngày 12/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 4 xác định: 01 (một) chiếc điện thoại hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng, 64 Gb, số máy: MQ8U2LL/A, Imei: 35483109037XXXX, số seri: F2LW6BNYJCM3, đã qua sử dụng, có giá trị 4.000.000 (bốn triệu) đồng.

Quá trình điều tra, bị hại ông Hoàng Hồng Hà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tại Cáo trạng số 07/CT - VKS ngày 14/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đã truy tố bị cáo Lê Nguyễn Duy K về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa ngày 25/01/2022, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội có dấu hiệu của tội “Trộm cắp tài sản”, do đó Tòa án nhân dân Quận 4 trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Tuy nhiên, ngày 09/02/2022 Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 hoàn lại hồ sơ và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Nguyễn Duy K như cáo trạng số 07/CT - VKS ngày 14/12/2021.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Nguyễn Duy K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xác định lại cáo trạng đã truy tố đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Ông Hoàng Hồng H (bị hại) và ông Trần H2 (người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án), mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Lê Nguyễn Duy K phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Duy K từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Miễn hình phạt bổ sung do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn.

Về xử lý vật chứng: Trả lại tài sản cá nhân cho bị cáo gồm 01 (một) gói niêm phong (bên trong có 01 (một) áo sơ mi có họa tiết màu đen; 01 (một) quần dài màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm; 01 (một) khẩu trang y tế màu xám). Tiếp tục cho đăng báo truy tìm chủ sở hữu 01 (một) chiếc mô tô hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu đỏ, đen, biển số: 59M2 - XXXXX.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai những người làm chứng cùng các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/6/2021 tại cửa hàng điện thoại “Đăng Kh” số 356 X, Phường Y, Quận Z, bị cáo Lê Nguyễn Duy K đã có hành vi lợi dụng sơ hở của của ông Hoàng Hồng Hà để giật điện thoại Iphone 8 Plus 64Gb rồi nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của bị cáo Lê Nguyễn Duy K đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đối với bị cáo K là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác một cách công khai, nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng cần phải xử phạt nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Xét, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về phần bồi thường dân sự:

Bị hại ông Hoàng Hồng H mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì ông H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là chiếc điện thoại di động và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên về phần bồi thường dân sự không có gì giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng 64 Gb, số máy: MQ8U2LL/A, Imei: 3548310903XXXXX, số Seri: F2LW6BNYJCM3, đã qua sử dụng, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho bị hại Hoàng Hồng Hà là chủ sở hữu, nên không có gì giải quyết.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu xanh – trắng, biển số: 59M2-XXXXX, số khung: RLCN2B520 - 5Y04XXXX, số máy: 2B524XXXX đã qua sử dụng. Qua xác minh chiếc xe trên của ông Trần H2, hộ khẩu thường trú: 256/78/11 G, Phường R, Quận O đứng tên trên giấy tờ, năm 2018 ông Trần H2 đã bán xe cho người sửa xe (không rõ lai lịch) tại Quận O. Bị cáo K khai nhận đã mua chiếc xe trên với giá 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng vào khoảng tháng 3/2021 của người đàn ông (không rõ lai lịch) ở khu vực Quận 11. Cơ quan Điều tra Công an Quận 4 đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe, nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến để làm việc về chiếc xe trên. Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe trên trong hạn 06 (sáu) tháng. Hết thời hạn nêu trên, nếu không có tranh chấp, người nhận hợp pháp thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) gói niêm phong bên trong có: 01 (một) áo sơ mi có họa tiết màu đen; 01 (một) quần dài màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm; 01 (một) khẩu trang y tế màu xám. Xét, đây là tài sản cá nhân và tại phiên tòa bị cáo có yêu cầu nhận lại nên giao trả lại cho bị cáo Lê Nguyễn Duy K.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Lê Nguyễn Duy K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 6 năm 2021.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Trả lại Lê Nguyễn Duy K 01 (một) gói niêm phong (bên trong có: 01 (một) áo sơ mi có họa tiết màu đen; 01 (một) quần dài màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm; 01 (một) khẩu trang y tế màu xám.

+ Giao cho Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 (một) chiếc mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu xanh, trắng, biển số: 59M2 - XXXXX, số khung: RLCN2B520-5Y04XXXX, số máy: 2B52-45XXX, đã qua sử dụng, trong thời hạn 06 (sáu) tháng. Hết thời hạn nêu trên, nếu không có tranh chấp, người nhận hợp pháp thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 70 ngày 18/01/2022 giữa Cơ quan Điều tra Công an Quận 4 và Chi cục thi hành án dân sự Quận 4).

- Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Nguyễn Duy K phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; (1)
- Bị hại; Người có QLNVLQ; (2)
- CA TP. HCM ; (1)
- TAND TP. HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP. HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam PC-81B; (1)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phương Thúy**